

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TRƯỜNG SƠN 532**

Số: 2.2.5./BCTT-CT

V/v Công bố tài liệu Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 05 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Trường Sơn 532

- Mã chứng khoán: TS3

- Địa chỉ: Đường Phạm Như Xương, phường Hoà Khánh Bắc, quận Liên
Chiểu, tp Đà Nẵng

- Điện thoại liên hệ.: 02363731100

Fax: 02363731100

- E-mail: hoangdung532@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố thông tin:

Công ty cổ phần Trường Sơn 532 công bố Tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2022 về việc: Thông qua báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; thông qua báo cáo của HĐQT, báo cáo giám sát của Ban kiểm soát Công ty; thông qua tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2021 và đề xuất mức lương, thù lao năm 2022; thông qua phương án phân phối lợi nhuận cổ tức năm 2021 và dự kiến lợi nhuận cổ tức năm 2022; thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/5/2022 tại đường dẫn: <http://truongsongson532.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công bố trên Website;
- Lưu: TK.HĐQT, T....04b.



NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC



Vũ Đức Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

Đà Nẵng, tháng năm 2022



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 GỒM CÓ:

1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế tổ chức Đại hội.
3. Quy chế biểu quyết tại Đại hội.
4. Báo cáo của Ban giám đốc về Kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch năm 2022.
5. Báo cáo các chỉ tiêu Tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán).
6. Báo cáo của Hội đồng quản trị.
7. Báo cáo kết quả giám sát của Ban kiểm soát.
8. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 và dự kiến năm 2022.
9. Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2021 và dự kiến năm 2022.
10. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
11. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
12. Mẫu phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

CHƯƠNG TRÌNH
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty cổ phần Trường Sơn 532

Khai mạc : **7h00' ngày 25/6/2022** (sáng, Thứ Bảy).

Địa điểm : Hội trường Công ty cổ phần Trường Sơn 532, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.



Thời gian	Chương trình	Thực hiện
7h00-7h30	Phần đón tiếp và chuẩn bị: - Đón tiếp đại biểu và cổ đông; - Thẩm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự, phát Thẻ biểu quyết và Tài liệu Đại hội.	Ban tổ chức và Ban thẩm tra tư cách cổ đông
7h30-7h45	Phần nghi thức bắt đầu Đại hội: - Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội; - Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông; - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch; Ban Thư ký; Ban kiểm Phiếu của Đại hội (<i>Biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết</i>); - Mời Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký làm việc.	Ban tổ chức và Ban thẩm tra tư cách cổ đông
7h45-8h00	- Trình bày và biểu quyết thông qua chương trình Đại hội; - Trình bày và biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức và Quy chế biểu quyết tại Đại hội. (<i>Biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết</i>).	Đoàn Chủ tịch
8h00-8h45	Trình bày các Báo cáo: - Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và KH năm 2022; - Báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; - Báo cáo giám sát của BKS năm 2021.	Đoàn Chủ tịch
8h45-9h15	Trình bày các Tờ trình: - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021 và Kế hoạch 2022; - Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2021 và KH năm 2022; - Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022;	Đoàn Chủ tịch
9h15-9h30	Đại hội nghỉ giải lao.	Ban tổ chức



✓

Thời gian	Chương trình	Thực hiện
9h30-10h30	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các Tờ trình tại Đại hội: - Thảo luận; - Biểu quyết thông qua các Tờ trình của Đại hội (<i>Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết</i>).	- Chủ tọa - Ban kiểm phiếu
10h30-11h00	Thông qua Nghị quyết, Biên bản và Bế mạc Đại hội: - Trình bày Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông; - Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội (<i>Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết</i>); - Tuyên bố bế mạc Đại hội.	- Ban Thư ký - Chủ tọa - Chủ tọa

Ghi chú: Trong khi Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết thì Chủ tọa đề nghị Đại hội giải lao tại chỗ.



CÔNG TY CỔ PHẦN
TRƯỜNG SƠN 532

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO



QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty ngày 26/5/2022;

Để ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Trường Sơn 532 được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CP Trường Sơn 532 với các nội dung sau:

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
2. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

A. Điều kiện tham dự

Các cổ đông được quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

B. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Luật doanh nghiệp.

2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Được Ban tổ chức Đại hội thông báo toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình.

4. Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông, Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông và được nhận 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và được ủy quyền) của mình. Thẻ/Phiếu biểu quyết này cổ đông sử dụng để biểu quyết và tham gia phát biểu ý kiến. Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu và (hoặc) đại diện theo ủy quyền khi đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

5. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng hình thức giơ Thẻ/Phiếu biểu quyết.

6. Cổ đông đến ĐH muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại ĐH, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng ĐH để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

7. Cổ đông có thể đề đạt ý kiến trực tiếp tại Đại hội hoặc ghi ra giấy và chuyển đến bàn Ban Thư ký. Khi muốn phát biểu ý kiến, cổ đông giơ Thẻ biểu quyết và chỉ phát biểu sau khi được Chủ tọa mời. Để Đại hội có chất lượng, cổ đông chuẩn bị ý kiến phát biểu ngắn gọn, rõ ràng và thời gian một lần phát biểu không quá 10 phút.

C. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

1. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo Luật doanh nghiệp.

2. Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

3. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

4. Trong suốt quá trình diễn ra Đại hội, các cổ đông tham dự Đại hội không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường. Các cổ đông tham dự Đại hội tắt chuông điện thoại đi động, nếu có nhu cầu cần thiết ra ngoài hội trường nói chuyện điện thoại.

5. Phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

6. Tuyệt đối tuân thủ sự điều hành của chủ tọa, chỉ được phát biểu khi có sự đồng ý của chủ tọa.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm 01 thành viên do Ban tổ chức Đại hội quyết định thành lập. Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm tiếp nhận các giấy tờ để kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp Đại hội; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được biểu quyết thông qua tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cổ đông tham dự trong Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết; kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của cổ đông, đại diện CĐ; Xác định kết quả biểu quyết của CĐ các vấn đề thông qua tại ĐH.

b) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông hoặc người đại diện và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tịch Đại hội.

c) Mọi công việc kiểm tra lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch

Điều hành Đại hội là Đoàn Chủ tịch, gồm có Chủ tịch và các thành viên do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tán thành. Chủ tịch là người chủ trì Đại hội (Chủ tọa). Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
5. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và Đại hội là Ban Thư ký Đại hội. Ban Thư ký ĐH gồm 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành.

2. Ban Thư ký có nhiệm vụ:

a) Ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội; lập biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội hoặc thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 sẽ thảo luận và thông qua các nội dung:

* Thông qua Chương trình Đại hội.

* Thông qua Quy chế tổ chức và Quy chế biểu quyết tại Đại hội.

* Thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội:

- Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và KH năm 2022.

- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch năm 2022.

- Báo cáo giám sát của BKS năm 2021.

- Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 và Kế hoạch năm 2022.

- Tờ trình quyết toán lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2021 và KH năm 2022.

- Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

* Các nội dung khác (nếu có).

CHƯƠNG IV THẢO LUẬN, THÔNG QUA VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Điều 9: Thảo luận tại Đại hội

Khi thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, cổ đông cần tuân thủ các quy định sau đây:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa chấp thuận cho phát biểu.



2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua để đảm bảo Đại hội được tiến hành đúng như chương trình nghị sự đã thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn Doanh nghiệp.

3. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của ĐH. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Đoàn Chủ tịch sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông. Sau khi không còn ý kiến phát biểu, Chủ tọa sẽ lần lượt trả lời ý kiến của từng cổ đông hoặc chỉ định người có trách nhiệm trong Ban điều hành Công ty trả lời các ý kiến này.

Điều 10: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi thành biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Điều 12: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 12 điều và có hiệu lực kể khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Trường Sơn 532. Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐOÀN CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN
TRƯỜNG SƠN 532



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2022

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty ngày 26/5/2022,

Để ĐHCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Trường Sơn 532 được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHCĐ thông qua Quy chế biểu quyết tại ĐHCĐ thường niên năm 2022 với các nội dung như sau:

Điều 1. Quyền biểu quyết của cổ đông

1.1. Nguyên tắc chung:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp sẽ được cấp 01 Thẻ Biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ở góc trái phía trên. Trong mỗi phiếu biểu quyết sẽ ghi các nội dung cần biểu quyết.

1.2. Quy định cụ thể về Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết:

- Thẻ biểu quyết có màu xanh: sử dụng để thể hiện ý kiến của mình với các vấn đề, nội dung được tiến hành trong Đại hội.

- Phiếu biểu quyết có màu trắng: Trên Phiếu biểu quyết ghi rõ họ tên cổ đông, số cổ phần sở hữu, mã số cổ đông, tổng số phiếu biểu quyết (mỗi cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 01 phiếu biểu quyết), có ghi ngày Đại hội và đóng dấu Công ty CP Trường Sơn 532. Trên Phiếu biểu quyết có ghi các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình Đại hội và được sử dụng để ghi ý kiến, bỏ phiếu.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền cần kiểm tra kỹ những nội dung ghi trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Nếu thiếu những nội dung theo quy định thì cần liên hệ với Ban tổ chức Đại hội để đổi lại phiếu khác.

1.3. Quyền biểu quyết: Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 01 phiếu biểu quyết.

1.4. Nội dung khác: Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm phải dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 2. Các quy định liên quan đến bỏ phiếu và kiểm phiếu

2.1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu hoàn tất và kết thúc khi Ban kiểm phiếu tuyên bố kết thúc việc bỏ phiếu.

2.2. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

2.3. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được công bố tại Đại hội.

Điều 3. Quy định về biểu quyết tại Đại hội

3.1. Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Biểu quyết công khai trực tiếp đối với từng vấn đề cần biểu quyết bằng cách cổ đông giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội. Được thực hiện đối với các nội dung: Thông qua chương trình Đại hội; Thông qua quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch; Thư ký đại hội; Ban Kiểm phiếu; Thông qua Quy chế biểu quyết; Thông qua Biên bản đại hội và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị. Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: Đồng ý hay Không đồng ý); những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết được xem như không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

3.2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: Biểu quyết công khai đối với các vấn đề cần biểu quyết bằng cách bỏ Phiếu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội. Phiếu biểu quyết được sử dụng để thông qua nội dung xin ý kiến đã được trình bày tại Tờ trình, Báo cáo tại Đại hội (bao gồm các nội dung đã được cổ đông nêu ý kiến và được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận sửa đổi trực tiếp tại Đại hội). Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

- Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **đồng ý**, hoặc **không đồng ý**, hoặc **không có ý kiến** một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu “X” vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: “Đồng ý”, “Không đồng ý” và “Không có ý kiến”.

- Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

- Phiếu biểu quyết không có đánh dấu (X) vào ô biểu quyết nào được coi là không có ý kiến.

115244
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐỒNG
532
PHỐ F



- Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

Ghi chú: Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

3.3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết:

a. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết có ghi đầy đủ các thông tin nêu tại mục 1.1/Điều 1 và không bị rách nát, tẩy, gạch, xóa hoặc sửa chữa.

b. Các trường hợp Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết vi phạm các quy định tại điểm a khoản này.
- Phiếu biểu quyết bị tẩy, gạch, xóa hoặc sửa chữa.
- Phiếu biểu quyết có dấu (X) đánh vào 2 ô hoặc cả 3 ô biểu quyết của một nội dung biểu quyết mà không ký nháy vào ô lựa chọn cuối cùng.
- Phiếu không có chữ ký của Cổ đông.

3.4. Điều kiện thông qua các vấn đề biểu quyết: Quyết định của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. ✓

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐOÀN CHỦ TỊCH**



BÁO CÁO
Kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 của Đơn vị đã báo cáo thông qua Chủ tịch HĐQT Tổng CTXD Trường Sơn, HĐQT Công ty CP Trường Sơn 532; Ban giám đốc Công ty báo cáo Đại hội các nội dung sau:

Tình hình chung:

Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2021 có những thuận lợi đó là: có đủ việc làm bố trí cho các Đơn vị trong Công ty; nội bộ đoàn kết thống nhất; Công ty giữ được uy tín đối với các Chủ đầu tư bằng chất lượng, tiến độ đã thực hiện các công trình làm cơ sở cho công tác tìm việc làm trong thời gian tới.

Tuy nhiên, Công ty 532 gặp khó khăn trong quá triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2021 đó là: công tác tổ chức, sắp xếp lực lượng theo mô hình của Công ty cổ phần vẫn đang tiến hành chưa ổn định làm ảnh hưởng tới tâm lý của người lao động; nhiều công trình triển khai thi công bị vướng công tác GPMB và các thủ tục pháp lý (Tuyến đường vành đai phía Tây - GĐ1, Đường vành đai phía Tây 2, công trình HTKT Khu Đông Hải, công trình HTKT Khu Đàng Kim Long - tỉnh Thừa Thiên Huế, công trình cầu Giao Thủy - tỉnh Quảng Nam); ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 trong quá trình triển khai thi công; giá cả vật tư - vật liệu tăng đột biến các tháng cuối năm 2021 và chưa được điều chỉnh giá gây rất nhiều khó khăn trong quá trình triển khai và ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD.

Trước tình hình khó khăn chung của năm 2021 nên công tác thanh toán của một số Chủ đầu tư còn chậm, tạo áp lực lớn về vốn cho sản xuất.

Từ những đặc điểm cơ bản trên đã ảnh hưởng tới kết quả sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty.



Phần thứ nhất
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2021	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)
1	Giá trị sản xuất	1.000 đồng	134.632.623	74,8%
2	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	1.000 đồng	159.138.951	88,4%
3	Giá trị doanh thu (ĐVHT)	1.000 đồng	147.817.802	90,3%
4	Giá trị thanh toán	1.000 đồng	166.989.908	90,3%
5	Các khoản thu nộp (NSNN, BH, TCT)	1.000 đồng	11.920.049	79,1%
6	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đồng	598.161	15,5%
7	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đồng	62.563	2,0%
8	Tổng số lao động	người	142	
9	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	8.750.420	92,1%
10	Giá trị việc làm	1.000 đồng	27.467.197	35,5%
11	Đầu tư xây dựng cơ bản+ thiết bị	1.000 đồng	7.385.809	94,9%
-	<i>Trong đó: Xây lắp</i>	<i>1.000 đồng</i>	<i>0</i>	
-	<i>Thiết bị</i>	<i>1.000 đồng</i>	<i>7.385.809</i>	

II. Đánh giá kết quả:

* **Ưu điểm:** Trong điều kiện SXKD gặp nhiều khó khăn, Công ty vẫn duy trì được hoạt động sản xuất ổn định, đảm bảo tiến độ thi công các công trình; đảm bảo được thu nhập cho người lao động. Công ty giữ vững được uy tín với các Chủ đầu tư và đối tác trong thực hiện các Hợp đồng TCXD để tạo cơ hội việc làm cho các năm tiếp theo.

* **Tồn tại, hạn chế:**

- Các chỉ tiêu SXKD chưa đạt kế hoạch đề ra; trong đó: chỉ tiêu lợi nhuận đạt thấp do chi phí giá cả nguyên vật liệu, nhiên liệu, ... thực tế tăng cao hơn so với giá các hợp đồng đã ký.

- Giá trị dở dang cuối năm còn ở mức cao: 50,298 tỷ đồng. Công ty đã thành lập Ban chỉ đạo nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ mặc dù đã có nhiều cố gắng, nỗ lực nhưng công tác thu hồi công nợ kết quả còn hạn chế.

- Công tác tuyển dụng, thu hút lao động chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất.

Phần thứ hai **KẾ HOẠCH NĂM 2022**

Năm 2022 là năm thứ năm Công ty cổ phần Trường Sơn 532 đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần; hoạt động SXKD của Công ty tập trung vào khâu quản trị doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất - kinh doanh có lãi, ổn định tài chính, đảm bảo đời sống cho người lao động và tỉ lệ cổ tức.

I. Kế hoạch SXKD năm 2022:

- Giá trị sản xuất đạt 225 tỷ đồng.
- Giá trị nghiệm thu (ĐVHT) đạt 242 tỷ đồng.
- Doanh thu (ĐVHT) đạt 224 tỷ đồng.
- Giá trị thanh toán đạt 270 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 4,054 tỷ đồng.
- Tỉ lệ cổ tức 8%.
- Nộp ngân sách Nhà nước, nộp BQP và nộp TCT: theo đúng quy định.
- Giá trị tìm việc làm mới đạt 200 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân đạt 10.000.000 đồng/người/tháng.
- Đầu tư XDCB + XMTB: 6,102 tỷ đồng.

II. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022:

- Năm 2022, Công ty đã có đủ điều kiện để đẩy mạnh sản xuất như: công tác GPMB một số công trình đã được Chủ đầu tư & địa phương quan tâm giải quyết; các thủ tục pháp lý công trình đang được tháo gỡ; có nguồn việc làm chuyển tiếp đủ để bố trí cho các Đơn vị thi công. Đồng thời, đơn vị cũng đang tiếp cận một số nguồn việc làm mới khả thi để bổ sung tăng sản lượng cho năm 2022 và chuyển tiếp cho các năm tiếp theo.

- Quyết tâm của Công ty trong năm là bám sát mục tiêu kế hoạch năm 2022: phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu SXKD; tài chính ổn định, sản xuất có hiệu quả.

- Thực hiện liên danh - liên kết với các đối tác để đầu thầu các dự án thuộc vốn Ngân sách Nhà nước, tiếp tục tham gia các dự án xây dựng do các Tập đoàn tư nhân có uy tín làm chủ đầu tư trên cơ sở nghiên cứu kỹ nguồn vốn. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ năng lực của Công ty làm cơ sở cho công tác đầu thầu các công trình năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Giao chỉ tiêu SXKD cụ thể cho các đơn vị trong Công ty, gắn việc hoàn thành kế hoạch SXKD cho cán bộ chủ trì các đơn vị (giám đốc XN, đội trưởng, bí thư, trưởng Ban CHCT). Lựa chọn đơn vị thầu phụ có năng lực tham gia thi công để đảm bảo tiến độ các công trình và tăng giá trị sản lượng, doanh thu.

- Phối hợp với Chủ đầu tư, Ban QLDA và địa phương về công tác GPMB; công tác hoàn thành các thủ tục pháp lý để triển khai thi công và nghiệm thu, thanh toán các công trình.

- Điều hành quyết liệt tiến độ thi công các công trình từ công tác chỉ đạo của Ban giám đốc, các phòng xuống các đơn vị thi công. Tổ chức tập trung lực lượng thi công các công trình: Tuyến đường vành đai phía Tây 1 - GĐ1, đường vành đai phía Tây 2 - thành phố Đà Nẵng; HTKT KĐT Thủy Tú, HTKT khu TĐC Đông Hải, HTKT khu dân cư kè Bắc sông Trà Bồng - Quảng Ngãi, Gói thầu Đ37G dự án đường Trường Sơn Đông. Đối với 02 công trình: HTKT khu du lịch Đặng Kim Long - Thừa Thiên Huế, Cầu Giao Thủy - Quảng Nam đề nghị Chủ đầu tư điều chỉnh giá (do nguyên nhân khách quan) trước khi triển khai thi công.

- Đối với công tác sản xuất đá, bê tông thương phẩm: chủ động sản xuất, tập kết vật liệu thi công các công trình.

- Đặc biệt phải kiến nghị Chủ đầu tư điều chỉnh giá hợp đồng do biến động tăng giá và các nguyên nhân khách quan để bù đắp chi phí sản xuất; về nội bộ: chỉ đạo quyết liệt công tác điều chỉnh giá, nghiệm thu, quyết toán, thu hồi công nợ ở các Chủ đầu tư - đối tác đạt kết quả.

- Kiểm tra chặt chẽ chi phí sản xuất tại các công trình đối với các đơn vị để có giải pháp tiết kiệm chi phí đảm bảo hiệu quả SXKD của Công ty.

- Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư mua sắm thiết bị mới để chủ động thi công các công trình và tăng năng lực cho công tác đấu thầu.

- Công tác tuyển dụng: cán bộ kỹ thuật, lái xe, lái máy, thợ sửa chữa vận hành máy phải ưu tiên để tuyển dụng được lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao để bổ sung cho nhu cầu trong thời gian tới.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng ủy Binh đoàn 12 và Đảng ủy Công ty cổ phần Trường Sơn 532 về sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức biên chế, lực lượng theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Kiện toàn tổ chức cơ quan Công ty cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần.

Với kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532; Giám đốc Công ty kính báo cáo Đại hội./.

GIÁM ĐỐC



Thượng tá Vũ Đức Dũng

BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2021
(Đã được kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, HĐQT báo cáo các chỉ tiêu năm 2021 như sau:

I. Các chỉ tiêu tài chính năm 2021:

Chỉ tiêu	Mã số	Đơn vị	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
I. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	Tr.đồng	250.664	229.373
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	Tr.đồng	14.390	19.708
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	Tr.đồng	105.974	116.038
Trong đó: Nợ phải thu khó đòi		Tr.đồng	-	-
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	Tr.đồng	128.131	90.187
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	Tr.đồng	2.169	3.440
II. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	Tr.đồng	53.247	39.697
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	Tr.đồng	24.978	12.968
- Phải thu dài hạn của khách hàng	211-BCĐKT	Tr.đồng	24.478	12.318
- Trả trước cho người bán dài hạn	212-BCĐKT	Tr.đồng	500	500
- Phải thu dài hạn khác	216-BCĐKT	Tr.đồng	-	150
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	Tr.đồng	27.055	25.324
- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	Tr.đồng	27.055	25.324
- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
3. Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
4. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	Tr.đồng	-	1.060
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
Trong đó: - Đầu tư vào công ty con	251-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
5. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	Tr.đồng	1.214	345
III. Nợ phải trả	300-BCĐKT	Tr.đồng	263.819	229.040
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	Tr.đồng	121.188	112.262
Trong đó: Nợ quá hạn		Tr.đồng	-	-
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	Tr.đồng	142.631	116.778
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	Tr.đồng	40.092	40.030
1. Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	Tr.đồng	40.092	40.030



- Vốn góp của chủ sở hữu	411-BCĐKT	Tr.đồng	38.519	38.519
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421-BCĐKT	Tr.đồng	1.218	1.156
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
V. Kết quả kinh doanh			-	-
1. Tổng doanh thu		Tr.đồng	147.818	161.445
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10-BCKQKD	Tr.đồng	144.672	161.304
- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	Tr.đồng	285	9
- Thu nhập khác	31-BCKQKD	Tr.đồng	2.861	132
2. Tổng chi phí		Tr.đồng	147.220	159.425
- Trong đó: Chi phí lãi vay		Tr.đồng	2.454	2.938
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	Tr.đồng	598	2.020
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	Tr.đồng	63	1.651
VI. Chỉ tiêu khác				
1. Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách		Tr.đồng	4.087	6.220
<i>Trong đó: các loại thuế</i>		Tr.đồng	4.087	6.220
2. Lợi nhuận trước thuế/Vốn CSH		%	1,49	5,05
3. Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu		Lần	6,58	5,72
4. Tổng Quỹ lương		Tr.đồng	24.695	32.445
5. Số lao động bình quân		Người	142	144
6. Tiền lương bình quân người/năm		Tr.đồng	105,01	111,89

II. Phân tích các nội dung:

1. Tình hình và kết quả kinh doanh:

*Thuận lợi:

Công ty có đủ việc làm chuyển tiếp từ những năm trước và việc làm mới bổ sung, nội bộ đoàn kết thống nhất, thu nhập của người lao động được đảm bảo. Bên cạnh đó luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ và chỉ đạo thường xuyên của Thủ trưởng và các cơ quan Tổng Công ty cùng với sự chủ động, linh hoạt bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua chủ động khắc phục khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ năm 2021.

*Khó khăn:

Công tác thị trường việc làm cạnh tranh, vốn và năng lực thiết bị hạn chế nên khó tiếp cận những dự án có giá trị cao, nhiều công trình vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, thiết kế BVTC chậm, ngân hàng ngày càng thắt chặt tín dụng, thiên tai bão lũ và dịch bệnh trong năm qua tác động trực tiếp đến khu vực Miền Trung. Bên cạnh đó: giá cả vật tư - vật liệu tăng đột biến các tháng cuối năm 2021 và chưa được điều chỉnh giá gây rất nhiều khó khăn trong quá trình triển khai và ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD. Do vậy; Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 không đạt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đề ra.

2. Tình hình và kết quả triển khai các dự án đầu tư:

Trong năm 2021 thực hiện đầu tư mua sắm 06 thiết bị mới, chi phí đầu tư: 7.385.809.000 đồng; trong đó:

- Đầu tư máy lu Dynapac CC722 (03 Cái): 3.693.309.000 đồng.
- Đầu tư máy đào Komatsu PC220-8M0: 3.350.000.000 đồng.
- Đầu tư búa đập thủy lực VB81: 159.500.000 đồng.
- Đầu tư máy đo toàn đạc (02 chiếc): 183.000.000 đồng.

Các thủ tục đầu tư tuân thủ đúng theo quy định Tổng công ty xây dựng Trường Sơn, luật đầu tư. Đến nay, các thiết bị trên đã đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả theo phương án đầu tư.

3. Việc quản lý nợ phải thu, nợ phải trả, nguyên nhân và giải pháp xử lý các khoản nợ phải thu khó đòi, nợ phải trả quá hạn:

Nợ phải thu, nợ phải trả được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng, phân loại nợ và tuổi nợ theo năm, hàng quý và cuối năm đều thực hiện đối chiếu công nợ đầy đủ. Một số khoản nợ quá hạn đã được trích lập dự phòng. Công ty đã thành lập Ban thu hồi công nợ, phân công phụ trách chi tiết và gắn trách nhiệm cho từng thành viên, xây dựng kế hoạch thu nợ và có giải pháp cụ thể thu nợ đối với các khoản nợ quá hạn.

4. Tình hình quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước:

Tình hình quản lý, sử dụng Vốn Nhà nước tại doanh nghiệp được theo dõi chặt chẽ, phản ánh đúng qui định, Vốn được bảo toàn và phát triển.

Bố trí cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn Chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn: 13,19% (40.092,19 trđ/303.910,98 trđ).
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn: 86,81% (263.818,79 trđ/303.910,98 trđ).
- Hệ số bảo toàn vốn: 1,04 lần (40.092,19 trđ/38.519 trđ).

5. Tình hình thực hiện các khoản thu:

Tổng nợ phải thu đến 31/12/2021 là: 130.952,33 triệu đồng, trong đó; Trả trước cho người bán: 17.789,37 triệu đồng, phải thu khác: 14.325,68 triệu đồng, phải thu của khách hàng: 99.335,58 triệu đồng (trong đó; trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi 498,31 triệu đồng). Đơn vị đã tích cực thanh toán thu hồi công nợ, tuy nhiên kết quả đạt được chưa cao, nợ phải thu cuối năm lớn do một số dự án Chủ đầu tư thiếu vốn, các công trình có vốn tư nhân thanh toán chậm, tạm giữ quyết toán bàn giao của một số công trình kéo dài. Nợ phải thu được theo dõi chặt chẽ, chi tiết, phân theo tuổi nợ từng năm và thực hiện đối chiếu công nợ đầy đủ.

6. Tình hình và khả năng thanh toán nợ; Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan đến Tổng công ty (cổ tức, công nợ):

Tổng nợ phải trả đến 31/12/2021: 263.818,79 triệu đồng, trong đó; Phải trả cho người bán: 51.247,09 triệu đồng; người mua trả tiền trước: 97.846,01 triệu đồng; Thuế và các khoản nộp NSNN: 2.282,17 triệu đồng; phải trả cho người lao động: 2.514,48 đồng; vay và nợ thuê tài chính: 102.768,34 triệu đồng (Dư nợ vay Tổng Công ty: 524,911 triệu đồng); phải trả khác: 3.979,93 triệu đồng.

Đánh giá khả năng thanh toán nợ phải trả:

- Khả năng thanh toán hiện thời: 2,07 lần.

- Khả năng thanh toán nhanh: 1,01 lần.
- Hệ số nợ phải trả/Vốn Chủ sở hữu: 6,58 lần.
- Tỷ trọng vốn vay/Tổng nguồn vốn: 33,8 %.

7. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước:

Việc kê khai và quyết toán thuế được thực hiện đầy đủ theo đúng Luật Thuế và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước.

III. Đánh giá và kiến nghị:

Căn cứ vào năng lực của Công ty khó tham gia các dự án lớn, nên Đơn vị đề nghị Tổng CTXD Trường Sơn tạo điều kiện giao cho đơn vị thi công các Gói thầu do Tổng công ty trúng thầu tại khu vực miền Trung tập trung tại địa bàn: tỉnh Quảng Nam, Thừa Thiên Huế và thành phố Đà Nẵng. Đồng thời, đối với các Hợp đồng thi công đơn vị ký với Tổng công ty như: Tuyến đường vành đai phía Tây, Đường vành đai phía Tây 2 - thành phố Đà Nẵng đề nghị Tổng công ty quan tâm chỉ đạo các Bên liên quan để thực hiện công tác điều chỉnh giá kịp thời để bù đắp chi phí đảm bảo hiệu quả SXKD của Công ty.

Trong năm 2022 và các năm tiếp theo, Công ty tiếp tục thực hiện tổ chức sắp xếp lại bộ máy quản lý và tinh gọn lao động để đảm bảo hiệu lực - hiệu quả và tăng thu nhập cho người lao động. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh về chế độ chính sách đối với cán bộ và người lao động; Công ty sẽ báo cáo và đề nghị Tổng công ty quan tâm hướng dẫn đơn vị thực hiện theo đúng các quy định.

Với các nội dung trên, HĐQT Công ty kính trình Đại hội xem xét./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đại tá Ngô Văn Hoàn

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và kết quả thực hiện năm 2021; Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội các nội dung sau:

A. THÔNG TIN CHÍNH VỀ DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Trường Sơn 532.
2. Địa chỉ trụ sở chính: đường Phạm Như Xương nối dài, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
3. Giấy đăng ký kinh doanh số: 0401524441; đăng ký lần đầu: ngày 07/01/2013; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng. Đăng ký thay đổi lần thứ 5: ngày 11/01/2022.
4. Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng cơ bản.
5. Điện thoại: 0236.3731122 - 3733904 - 3842131; Fax: 02363.731100.
6. Vốn điều lệ: 38.518,8 triệu đồng.
Trong đó: Vốn Nhà nước: 26.392,24 triệu đồng (chiếm 68,52% vốn điều lệ).
7. Vốn chủ sở hữu hiện có đến cuối năm 2021: 40.092 triệu đồng (trong đó: lợi nhuận chưa phân phối là: 1.218 triệu đồng).
8. Thông tin về Người đại diện phần vốn của Tổng CTXD Trường Sơn tại Doanh nghiệp (tại thời điểm hiện nay):
 - Số lượng: 03.
 - Danh sách người đại diện:
Ông: Vũ Đức Dũng - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty, Người đại diện phụ trách chung.
Ông: Nguyễn Văn Toàn - Phó Giám đốc Ban Trường Sơn Miền Trung/Tổng CTXD Trường Sơn.
Ông: Ngô Văn Hoàn - Chủ tịch HĐQT.
9. Cơ cấu quản trị của doanh nghiệp (tại thời điểm hiện nay):
 - Thành phần Hội đồng quản trị: 05 thành viên.
 - Ban Kiểm soát: 03 thành viên.
 - Ban điều hành: Ban giám đốc (03 thành viên).
10. Người đại diện theo pháp luật (tại thời điểm hiện nay):
Ông: Vũ Đức Dũng - Giám đốc Công ty.

B. CÁC NỘI DUNG BÁO CÁO:

- Nội dung hoạt động của HĐQT và đánh giá kết quả SXKD 2021.
- Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc trong năm 2021.



- Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị điều hành Công ty.
- Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2022.

Cụ thể như sau:

I. Nội dung hoạt động của HĐQT và đánh giá kết quả SXKD 2021:

1. Nội dung hoạt động của HĐQT:

Năm 2021, HĐQT Công ty cổ phần Trường Sơn 532 đã chỉ đạo và thực hiện các nội dung:

- HĐQT đã họp bàn cùng với Ban Kiểm soát đề đề nghị cấp trên, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 thông qua việc kiện toàn lại nhân sự của HĐQT, Ban kiểm soát cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Rà soát, xây dựng và ban hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty; ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

- Họp và phê duyệt các chủ trương về đầu tư, ký kết hợp đồng thi công xây dựng và các nội dung khác do Ban giám đốc đề xuất làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Kiểm tra kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 do Ban giám đốc báo cáo để chuẩn bị nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

2. Đánh giá kết quả SXKD năm 2021:

a. Kết quả thực hiện:

- Giá trị sản lượng : 134.632.623.000 đồng.
- Giá trị nghiệm thu (ĐVHT) : 159.138.951.000 đồng.
- Doanh thu và thu nhập : 147.817.802.000 đồng.
- Giá trị thanh toán : 166.989.908.000 đồng.
- Giá trị tìm việc làm (Đơn vị tự tìm) : 27.467.197.000 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 598.161.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 62.563.000 đồng.

- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: Do lợi nhuận năm 2021 đạt thấp 62,563 triệu đồng nên HĐQT đề nghị trích toàn bộ số tiền này vào Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ phúc lợi. Do vậy, năm 2021 không có cổ tức.

b. Đánh giá kết quả thực hiện:

- Các chỉ tiêu SXKD năm 2021 chưa đạt Kế hoạch đề ra nguyên nhân do:

Nguyên nhân chủ quan:

+ Sức cạnh tranh của doanh nghiệp còn thấp, đặc biệt là nguồn vốn chủ sở hữu thấp, năng lực về thiết bị, nhân lực còn hạn chế, nên khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty.

+ Công tác tổ chức, sắp xếp lực lượng theo mô hình của Công ty cổ phần vẫn đang tiến hành chưa ổn định làm ảnh hưởng tới tâm lý của người lao động.

Nguyên nhân khách quan:

+ Nhiều công trình triển khai thi công bị vướng công tác GPMB và các thủ tục pháp lý (Tuyến đường vành đai phía Tây - GD1, Đường vành đai phía Tây 2,

công trình HTKT Khu Đông Hải, công trình HTKT Khu Đăng Kim Long - tỉnh Thừa Thiên Huế, công trình cầu Giao Thủy - tỉnh Quảng Nam).

+ Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 trong quá trình triển khai thi công; giá cả vật tư - vật liệu tăng đột biến các tháng cuối năm 2021 và chưa được điều chỉnh giá gây rất nhiều khó khăn trong quá trình triển khai và ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD.

+ Công tác thanh toán của một số Chủ đầu tư còn chậm, tạo áp lực lớn về vốn cho sản xuất.

- Giá trị doanh thu chủ yếu thực hiện trong lĩnh vực XDChB (chiếm 97,9%); hoạt động SXKD khác (chiếm 2,1%). Lợi nhuận sau thuế đạt thấp: 62.563.371 đồng, đạt 2% so với KH; nguyên nhân do: hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực XDChB khó khăn, giá cả vật tư - vật liệu tăng đột biến các tháng cuối năm 2021 và chưa được điều chỉnh giá.

- Hoạt động SXKD tiếp tục được duy trì để thực hiện các Hợp đồng xây dựng, đảm bảo được thu nhập cho người lao động. Công ty giữ vững được uy tín với các Chủ đầu tư và đối tác trong thực hiện các Hợp đồng TCXD để tạo cơ hội việc làm cho các năm tiếp theo.

II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc:

- Trong năm hoạt động điều hành của Ban giám đốc tuân thủ theo đúng Điều lệ Công ty cổ phần: về kế hoạch và kết quả SXKD năm và từng quý; các Hợp đồng xây dựng, hợp đồng kinh tế lớn; chủ trương đầu tư XMTB, ... đều báo cáo và thông qua HĐQT đồng ý mới thực hiện.

- Về cơ bản Giám đốc và Ban điều hành đã có các giải pháp kịp thời và linh hoạt trong công tác thi công, nghiệm thu - thanh toán các công trình.

- Tuy nhiên, một số thời điểm công tác điều hành còn chưa quyết liệt. Chỉ đạo công tác thu hồi công nợ kết quả còn hạn chế.

Với kết quả hoạt động trong 04 năm đầu thực hiện theo mô hình Công ty cổ phần, HĐQT tin tưởng Ban giám đốc sẽ kịp thời rút kinh nghiệm từ thực tiễn quản lý - điều hành để thực hiện tốt hơn trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

III. Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ Công ty, quy chế quản trị điều hành Công ty:

Điều lệ Công ty cổ phần Trường Sơn 532 đã thông qua Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 28/12/2017; sau đó Hội đồng quản trị đã ban hành các Quy chế quản trị điều hành trên các mặt trọng yếu của Công ty để thực hiện. Tuy nhiên, Theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021; Công ty đã sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các Quy chế quản trị điều hành cho phù hợp với quy định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua và đã ban hành thực hiện từ tháng 5/2021.

IV. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2022:

Kết thúc năm 2021 trong điều kiện chung: Thị trường XDChB cạnh tranh ngày càng gay gắt về giá và công nghệ - tiến độ thi công nên công tác tìm việc làm mới sẽ rất khó khăn; giá cả các loại vật tư, vật liệu, nhiên liệu, ... từ cuối năm 2021 đến nay tăng đột biến gây ảnh hưởng rất bất lợi cho hiệu quả SXKD, công tác đảm

bảo vốn. Từ tình hình chung, Hội đồng quản trị định hướng kế hoạch năm 2022 như sau:

- Tập trung vào khâu quản trị doanh nghiệp để đảm bảo SXKD có lãi, ổn định tài chính, đảm bảo đời sống cho người lao động và tỉ lệ cổ tức.

- Ngoài việc làm do Tổng công ty giao; Công ty tăng cường công tác tìm việc để bổ sung cho năm 2022 và các năm tiếp theo. Thực hiện Liên danh - Liên kết với các đối tác để đấu thầu các dự án thuộc vốn Ngân sách Nhà nước; tiếp tục tham gia các dự án xây dựng do các Tập đoàn tư nhân làm chủ đầu tư trên cơ sở nghiên cứu kỹ nguồn vốn.

- Chỉ đạo Ban giám đốc điều hành quyết liệt để hoàn thành các Hợp đồng thi công xây dựng theo KH đầu năm 2022 để chuyển lực lượng thi công sang công trình mới hoặc các công trình có mặt bằng.

- Tập trung công tác điều chỉnh giá; công tác nghiệm thu, thanh toán; giảm giá trị dở dang xuống dưới 20% GTSX. Có giải pháp cụ thể để thu hồi công nợ tồn đọng.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng ủy Binh đoàn 12 và Đảng ủy Công ty cổ phần Trường Sơn 532 về sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức biên chế, lực lượng theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Kiện toàn tổ chức, biên chế của khối cơ quan Công ty cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần. Đồng thời tuyển dụng bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng, tay nghề để bổ sung cho các ĐVTC.

Các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2022 do Ban giám đốc xây dựng, đề xuất đã thông qua HĐQT Công ty và đã được Tổng công ty chấp thuận (có Phụ lục chi tiết kèm theo).

V. Đề xuất - kiến nghị:

Về cơ cấu tổ chức - biên chế lao động: Trong năm 2022 và các năm tiếp theo, Công ty tiếp tục thực hiện tổ chức sắp xếp lại bộ máy quản lý và tinh gọn lao động theo mô hình và quy định của Công ty cổ phần. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, Công ty sẽ đề nghị Tổng công ty quan tâm hướng dẫn đơn vị thực hiện theo đúng các quy định. Đồng thời, đối với các Hợp đồng thi công đơn vị ký với Tổng công ty như: Tuyển đường vành đai phía Tây - GĐ1, Đường vành đai phía Tây 2 - thành phố Đà Nẵng đề nghị Tổng công ty quan tâm chỉ đạo các Bên liên quan để thực hiện công tác điều chỉnh giá kịp thời bù đắp chi phí đảm bảo hiệu quả SXKD của Đơn vị.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Trường Sơn 532 kính trình Đại hội xem xét./. ✓

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đại tá Ngô Văn Hoàn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532**

(Kèm theo Báo cáo số: **228**/BC-HĐQT ngày 27 tháng 5 năm 2022 của HĐQT Công ty)

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2022
1	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	225.000
2	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Triệu đồng	242.000
3	Giá trị doanh thu	Triệu đồng	224.000
4	Giá trị thanh toán	Triệu đồng	270.000
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.054
6	Tỷ lệ cổ tức	(%)	8,0
7	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	10.000.000
8	Giá trị việc làm	Triệu đồng	200.000
9	Đầu tư xây dựng cơ bản+ thiết bị	Triệu đồng	6.102

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT
CÁC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo kết quả các hoạt động năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện	% hoàn thành
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	180,000	134,632	74,8%
2	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Tỷ đồng	180,000	159,139	88,4%
3	Giá trị doanh thu	Tỷ đồng	163,636	147,818	90,3%
4	Giá trị thanh toán	Tỷ đồng	185,000	166,989	90,3%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,852	0,598	15,5%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,082	0,062	2%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	%	8	0,16	
8	Tỷ suất sinh lời/doanh thu	%	1,9	0,04	
9	Thu nhập bình quân	ngđ/ng/t	9.500	8.750	92,1%
10	Giá trị việc làm	Tỷ đồng	77,467	27,467	35,5%
11	Thực hiện đầu tư:	Tỷ đồng	7,780	7,386	94,9%
+	<i>Trong đó: xe máy thiết bị</i>		7,780	7,386	
+	<i>Đầu tư xây dựng CB</i>				

2. Kết quả báo cáo tài chính năm 2021:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Trường Sơn 532 lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh, Ban kiểm soát có nhận xét, đánh giá như sau:

- Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Trường Sơn 532 lập đúng theo các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Chứng từ, sổ sách kế toán được ghi chép, hạch toán tuân thủ theo chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành và các quy định pháp lý liên quan. Công tác lưu trữ tài liệu kế toán đúng quy định.

a. Kết quả SXKD năm 2021:

- Tổng doanh thu:	147.817.802.313 đồng
- Tổng chi phí phát sinh trong kỳ:	147.219.641.196 đồng
- Tổng chi phí dở dang đầu kỳ:	70.052.649.236 đồng
- Tổng chi phí dở dang cuối kỳ:	109.412.269.342 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	598.161.117 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	62.563.371 đồng
+ Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2021:	303.910.983.670 đồng
<i>Trong đó:</i>	
* Tài sản ngắn hạn:	250.664.146.233 đồng
* Tài sản dài hạn:	53.246.837.437 đồng
+ Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2021:	303.910.983.670 đồng
<i>Trong đó:</i>	
* Nợ phải trả:	263.818.791.005 đồng
* Vốn chủ sở hữu:	40.092.192.665 đồng

b. Các khoản phải thu:

- Phải thu ngắn hạn của khách hàng:	74.857.085.577 đồng
- Hàng tồn kho:	128.131.070.378 đồng

c. Các khoản phải trả:

+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn:	99.360.335.727 đồng
+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn:	3.408.000.000 đồng
+ Phải trả người bán ngắn hạn:	13.850.534.317 đồng
+ Phải trả người bán dài hạn:	37.396.560.269 đồng

3. Nhận xét, đánh giá chung về tình hình sản xuất kinh doanh:

Năm 2021 Công ty đã tích cực, chủ động, huy động mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình đã ký kết; Chủ động, tích cực hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh toán các công trình. Nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh, bão giá, các tháng cuối năm thời tiết Miền Trung vào mùa mưa, bão nên việc triển khai thi công, nghiệm thu, thanh toán thu hồi công nợ và các công việc khác gặp rất nhiều khó khăn, chậm so với kế hoạch đề ra. Một số Chủ đầu tư chậm nghiệm thu, thanh toán đã tạo áp lực lớn về vốn cho sản xuất. Một số Gói thầu triển khai gặp khó khăn về công tác giải phóng mặt bằng chậm trễ, kéo dài, như: Tuyến đường vành đai phía Tây Đà Nẵng, Đường vành đai phía Tây 2.

Về công tác tài chính: Công tác thanh toán, thu hồi công nợ được đặc biệt quan tâm chú trọng, Công ty đã kiện toàn lại Ban thu hồi công nợ do đồng chí Giám đốc Công ty làm trưởng ban, đã phân công cho từng cá nhân phụ trách theo công trình. Hàng tháng nợ phải thu, nợ phải trả được chia theo tuổi nợ, phân loại nợ để có biện pháp thu hồi nợ, nhất là nợ quá hạn thanh toán. Giá trị thanh toán đến 31/12/2021 là 166,989 tỷ đồng, Trong đó: thu hồi nợ từ các năm trước: 55,732 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Công ty đã chủ động khai thác các nguồn vốn, làm việc với các đối tác cung cấp để giãn nợ những thời điểm thiếu vốn, quan hệ tốt

với các tổ chức tín dụng nhằm tiếp cận những gói ưu đãi về lãi suất, cơ chế cho vay linh hoạt nên vốn được đảm bảo cho sản xuất kinh doanh. Dư nợ vay đến 31/12/2021: 102,768 tỷ đồng. Trong đó: Vay dài hạn ngân hàng 3,408 tỷ đồng; Vay Tổng Công ty là 0,525 tỷ đồng. Lãi vay là: 2,454 tỷ đồng. Nợ và lãi vay được trả đầy đủ, không có nợ quá hạn.

Công tác quản lý tài sản, xe máy thiết bị được theo dõi chặt chẽ; Hàng quý đều thực hiện công tác kiểm kê, đánh giá chất lượng thiết bị, khấu hao đúng quy định.

Tình hình đầu tư: Chấp hành thủ tục đầu tư theo trình tự, quy định. Thực hiện quyết toán đầu tư kịp thời, sử dụng các nguồn kinh phí đầu tư hợp lý, có hiệu quả.

Về công tác tìm việc làm: Trong năm đơn vị tự tìm việc làm có giá trị 27,467 tỷ đồng;

Căn cứ các chỉ tiêu tài chính cho thấy:

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/nợ phải trả ngắn hạn là 2,068 lần và cơ cấu nợ phải trả còn chiếm tỷ lệ cao 86,8% trên tổng nguồn vốn; chứng tỏ hoạt động của Công ty vẫn chủ yếu bằng vốn vay.

- Hệ số khả năng thanh toán tổng quát (*Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả*) là 1,15 lần, chứng tỏ khả năng thanh toán của doanh nghiệp là tốt; Hệ số khả năng thanh toán hiện thời (*Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn*) là 2,07 lần, thể hiện khả năng thanh toán hiện hành của doanh nghiệp là dư thừa, trong khi đó hiệu quả kinh doanh chưa tốt; Hệ số khả năng thanh toán nhanh (*Tổng tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho/Tổng nợ ngắn hạn*) là 1,01 lần, phản ánh tình hình thanh toán nợ không tốt vì tiền và các khoản tương đương tiền bị ứ đọng, vòng quay vốn chậm làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.

- Tỷ lệ nợ phải trả/nguồn vốn chủ sở hữu là 6,58 lần. Tỷ lệ này phản ánh hoạt động của Công ty chủ yếu vẫn dựa vào vốn vay.

- Nợ phải thu của khách hàng năm 2018 về trước là 11,774 tỷ đồng. Công ty đang tích cực, chủ động trong việc thanh toán, đối chiếu và đánh giá ước tính khả năng thu hồi của từng khoản nợ.

4. Tình hình thực hiện chế độ xã hội cho người lao động

Công ty đã thanh toán hết tiền lương, tiền thưởng năm 2021 cho người lao động và người quản lý doanh nghiệp, tổng thu nhập bình quân của người lao động là 8,750 triệu đồng/người/tháng.

Trong năm 2021 đã thực hiện nâng bậc lương cho 30 đồng chí; thực hiện thôi việc, phục viên, nghỉ hưu cho 19 đồng chí. Quân số thời điểm 31/12/2021 là 133 đồng chí (trong đó: SQ = 18; QNCN = 63; LDHĐ = 52).

Cấp mới và gia hạn thẻ BHYT= 289 (người lao động: 144, thân nhân quân nhân: 145). Trong đó mua tại BHXH TP Đà Nẵng là 56 thẻ cho người lao động là LDHĐ.

Đơn vị đã ban hành quy chế trả lương trong Công ty cổ phần theo hình thức giao quyền tự chủ về khoản lương cho người lao động theo chức danh, năng lực và nghề nghiệp phụ trách.

Hàng quý, Hội đồng tiền lương luôn tiến hành rà soát quy chế trả lương hiện hành để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với cơ chế khoán và tình hình thực tế của đơn vị.

Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ kịp thời và đúng hạn 100% cho người lao động trong Công ty.

Thực hiện cấp phát đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn lao động, an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ.

II. Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2021 Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chủ trương, định hướng phát triển của Công ty.

- Tổ chức họp thường kỳ và đột xuất để ban hành các nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. Các cuộc họp được thực hiện nghiêm túc, trao đổi và thảo luận thẳng thắn; thông báo mời họp và tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp đều được gửi trước cho các thành viên; nội dung họp đều có kết luận để ban hành nghị quyết, quyết định làm căn cứ triển khai thực hiện.

- Giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tìm kiếm việc làm để đạt được những kết quả cao nhất cho Công ty.

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và có nội dung phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật. Năm 2021 HĐQT đã tiếp tục ban hành các quy chế nội bộ Công ty làm cơ sở trong công tác điều hành quản lý.

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến sai phạm của Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng và thẩm quyền. Đồng thời thực hiện các kế hoạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư đề ra một cách cẩn trọng, kỹ lưỡng, song cũng linh hoạt để đáp ứng kịp thời yêu cầu công việc.

- Ban giám đốc đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Đảm bảo tuân thủ pháp luật nhà nước, Điều lệ Công ty.

- Trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư đã tổ chức quản lý, sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và nhân lực của Công ty đạt hiệu quả khá tốt; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và các chế độ chính sách đối với Người lao động.

- Ban Giám đốc có những kiến nghị đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp nhằm thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Công ty đồng thời xây dựng và hoàn thiện các cơ chế hoạt động cho Công ty cổ phần. Trong năm 2021 Ban Giám đốc đã tiếp

tục rà soát và sắp xếp lại tổ chức biên chế theo hướng tinh gọn, tiếp tục ban hành các quy định nội bộ Công ty làm cơ sở trong công tác điều hành, quản lý.

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến sai phạm của Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Mối quan hệ, sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cổ đông.

- Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các đơn vị trong Công ty để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Ban kiểm soát được mời họp và tham gia ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý của Công ty. Được cung cấp thông tin đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; hồ sơ sổ sách theo yêu cầu.

- Đối với cổ đông: Ban Kiểm soát luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu hợp lý của cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

1. Ban kiểm soát đã lên kế hoạch làm việc của Ban trong năm 2021.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị Công ty, các cuộc họp giao ban để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh và đầu tư từ đó đưa ra các kiến nghị với Công ty đúng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Tổ chức họp định kỳ và đột xuất để phân công và triển khai nhiệm vụ bám sát theo các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thảo luận đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

4. Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT. Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết trong các cuộc họp của HĐQT. Kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Đồng thời, phối hợp với các phòng chức năng kiểm tra thực tế các công trình cũng như các hợp đồng kinh tế, cách hạch toán ghi chép sổ sách và chứng từ kế toán ở các đơn vị các công trình.

5. Thực hiện phân tích và đưa ra đánh giá, đề xuất tình hình quản trị và hiệu quả hoạt động một số mảng trọng yếu như quản lý nhập xuất vật tư, nhiên liệu, thuê xe máy thiết bị. Khoán, quản nhân công thuê ngoài, kiểm tra hàng tồn kho, thanh toán, thu hồi công nợ của Công ty tới HĐQT, Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, quản trị Công ty cũng như bảo toàn và phát triển vốn.

IV. Kế hoạch của Ban kiểm soát năm 2022:

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ của Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, Ban kiểm soát xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022 như sau:

1. Giám sát việc chấp hành và tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các quyết định, quy chế, quy định nội bộ của Công ty.
2. Giám sát hoạt động quản lý điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
3. Thẩm định báo cáo tài chính, 6 tháng và cả năm của Công ty. Theo dõi và rà soát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022.
4. Kiểm tra và giám sát việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản; quy chế quản lý nợ và thu hồi công nợ; quản lý vốn góp và hiệu quả góp vốn; phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.
5. Kiểm tra và giám sát công tác tiền lương, thưởng và các vấn đề liên quan người lao động.
6. Rà soát văn bản, quy chế, quy định quản lý nội bộ...
7. Kiểm tra, rà soát việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ, Quy chế, Quy định nội bộ đối với các đơn vị trong Công ty.
8. Giám sát việc Công ty công bố thông tin theo quy định.
9. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và cảnh báo rủi ro.

V. Kiến nghị với Công ty:

- Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ, giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho, nhất là các khoản nợ đã kéo dài (từ năm 2018 về trước): 11,774 tỷ đồng.
- Xây dựng giải pháp chiến lược, đồng bộ, lâu dài để tăng quy mô sản xuất của Công ty. Rà soát, điều chỉnh các quy chế, quy định cho phù hợp với quy chế mới của Binh đoàn.
- Tiết kiệm, quản lý chi phí công trình hiệu quả để đảm bảo có nguồn trích lập dự phòng phải thu khó đòi; dự phòng kiểm toán cắt giảm; dự phòng điều chỉnh giảm giá.
- Các cơ quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi phí ngay từ đầu công trình đối với các đơn vị thi công; kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót khuyết điểm của cán bộ, nhân viên trong công tác chỉ huy, quản lý điều hành thi công tại công trường. Làm tốt công tác quyết toán nội bộ, theo dõi sát lũy kế chi phí vật tư, nhân công, ca máy, kịp thời phát hiện các chi phí bất hợp lý.
- Công ty cần bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 để xây dựng kế hoạch thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra. Chú trọng công tác tìm việc làm, đảm bảo đủ việc làm cho năm 2022 và các năm tiếp theo.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Trường Sơn 532 năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.



TỜ TRÌNH

**Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021
và dự kiến lợi nhuận, cổ tức năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội tình hình cổ tức năm 2021 và dự kiến chia cổ tức năm 2022 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021:

- Lợi nhuận trước thuế năm 2021	: 598.161.117 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2021	: 62.563.371 đồng.
- Tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 31.281.685 đồng.
- Trích quỹ đầu tư phát triển	: 31.281.686 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ	: 0 đồng.

Như vậy, năm 2021 không có cổ tức cho các cổ đông. Đối với lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ của năm 2020 còn lại số tiền: **1.155.892.585** đồng; do hiện tại Công ty đang cần vốn để tập trung thi công các công trình trọng điểm theo tiến độ nên HĐQT đề xuất chưa chi trả, mà sẽ gộp vào để chi trả cùng với cổ tức năm 2022.

II. Dự kiến lợi nhuận và cổ tức năm 2022:

1. Dự kiến lợi nhuận trước thuế	: 5.068.000.000 đồng.
2. Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN	: 4.054.000.000 đồng.
3. Dự kiến chia cổ tức năm 2022: Tỷ lệ cổ tức dự kiến 8% trên vốn điều lệ.	
Tương ứng với số tiền chi trả là	: 3.081.504.000 đồng.

Trên đây là báo cáo về phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021 và dự kiến lợi nhuận, cổ tức năm 2022 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đại tá Ngô Văn Hoàn

TỜ TRÌNH

**Quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, thư ký Công ty năm 2021
và dự kiến mức lương, thù lao năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 15/5/2021;

- Căn cứ kết quả SXKD và hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021 của HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty; dự kiến mức lương, thù lao năm 2022 như sau:

1. Quyết toán lương, thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2021:

a. Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT, BKS

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người) : 174.023.846 đồng.
- Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách, 1 người) : 126.071.582 đồng.
Tổng quyết toán lương : 300.095.428 đồng.

b. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT:

Các chỉ tiêu SXKD năm 2021 của Công ty chưa đạt Kế hoạch đề ra, SXKD lợi nhuận thấp nên HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký HĐQT đề nghị không nhận thù lao.

2. Đề xuất mức lương, thù lao năm 2022:

TT	Nội dung	Lương (đồng)	Thù lao (đồng)	Tổng cộng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người)	240.000.000	60.000.000	300.000.000
2	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm, 4 người)		144.000.000	144.000.000
3	Trưởng BKS (chuyên trách, 1 người)	168.000.000	24.000.000	192.000.000
4	Thành viên BKS (kiêm nhiệm, 2 người)		24.000.000	24.000.000
5	Thư ký Công ty kiêm người phụ trách quản trị Công ty (kiêm nhiệm, 1 người)		24.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	408.000.000	276.000.000	684.000.000

Mức lương, thù lao trên được Công ty chi trả khi hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2022 theo Kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đại tá Ngô Văn Hoàn

CÔNG TY CP TRƯỜNG SƠN 532
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Số: 231 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 15/5/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Trường Sơn 532,

Để chuẩn bị cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã tìm hiểu 03 đơn vị như sau:

TT	Tên công ty Kiểm toán	Địa chỉ liên hệ
1	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP Hồ Chí Minh AISC	Số 389A Điện Biên Phủ, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
2	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC	Số 01 Lê Phụng Hiểu, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
3	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá AFA	Số 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Đây là những đơn vị kiểm toán tư vấn độc lập uy tín và nằm trong danh sách những Công ty kiểm toán đã được UBCK thông qua. Sau khi thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, HĐQT sẽ lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đại tá Ngô Văn Hoàn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TRƯỜNG SƠN 532**

Số: **NO-DHDCĐ**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 6 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 25/6/2022;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2021	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)
1	Vốn điều lệ	1.000 đồng	38.518.800	
2	Giá trị sản xuất	1.000 đồng	134.632.623	74,8%
3	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	1.000 đồng	159.138.951	88,4%
4	Giá trị doanh thu (ĐVHT)	1.000 đồng	147.817.802	90,3%
5	Giá trị thanh toán	1.000 đồng	166.989.908	90,3%
6	Các khoản thu nộp (NSNN, BH, TCT)	1.000 đồng	11.920.049	79,1%
7	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đồng	598.161	15,5%
8	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đồng	62.563	2,0%
9	Tổng số lao động	người	142	
10	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	8.750.420	92,1%
11	Giá trị việc làm	1.000 đồng	27.467.197	35,5%
12	Đầu tư xây dựng cơ bản+ thiết bị	1.000 đồng	7.385.809	94,9%

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2021	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)
-	Trong đó: Xây lắp	1.000 đồng	0	
-	Thiết bị	1.000 đồng	7.385.809	

Điều 2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2022
1	Giá trị sản xuất	triệu đồng	225.000
2	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	triệu đồng	242.000
3	Giá trị doanh thu	triệu đồng	224.000
4	Giá trị thanh toán	triệu đồng	270.000
5	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	5.068
6	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	4.054
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	(%)	10,5
8	Tỷ lệ cổ tức	(%)	8,0
9	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	10.000.000
10	Giá trị việc làm	triệu đồng	200.000
11	Đầu tư xây dựng cơ bản+ thiết bị	triệu đồng	6.102
-	Trong đó: Xây dựng cơ bản	triệu đồng	0
-	Xe máy, thiết bị	triệu đồng	6.102

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo giám sát của Ban Kiểm soát Công ty.

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận cổ tức năm 2021 và dự kiến lợi nhuận cổ tức năm 2022:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021:

- Lợi nhuận trước thuế năm 2021 : 598.161.117 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 : 62.563.371 đồng.
- Tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi : 31.281.685 đồng.
- Trích quỹ đầu tư phát triển : 31.281.686 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ : 0 đồng.

Năm 2021, Công ty không có cổ tức cho các cổ đông. Đối với lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ của năm 2020 còn lại số tiền: **1.155.892.585** đồng; do hiện tại Công ty đang cần vốn để tập trung thi công các công trình trọng điểm theo tiến độ nên HĐQT đề xuất chưa chi trả, mà sẽ gộp vào để chi trả cùng với cổ tức năm 2022.

2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2022:

- a. Dự kiến lợi nhuận trước thuế : 5.068.000.000 đồng.
b. Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN : 4.054.000.000 đồng.
c. Dự kiến chia cổ tức năm 2022: Tỷ lệ cổ tức dự kiến 8% trên vốn điều lệ.
Tương ứng với số tiền chi trả là : 3.081.504.000 đồng.

Điều 5. Thông qua Tờ trình v/v quyết toán lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2021 và đề xuất mức lương, thù lao năm 2022:

1. Quyết toán lương, thù lao năm 2021:

a. Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT, BKS: 300.095.428 đồng.

Trong đó :

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người) : 174.023.846 đồng.

- Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách, 1 người): 126.071.582 đồng.

b. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT: 0 đồng.

2. Đề xuất mức lương, thù lao năm 2022:

TT	Nội dung	Lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người)	240.000.000	60.000.000	300.000.000
2	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm, 4 người)		144.000.000	144.000.000
3	Trưởng BKS (chuyên trách, 1 người)	168.000.000	24.000.000	192.000.000
4	Thành viên BKS (kiêm nhiệm, 2 người)		24.000.000	24.000.000
5	Thư ký Công ty kiêm Người phụ trách quản trị Công ty (kiêm nhiệm, 1 người)		24.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	408.000.000	276.000.000	684.000.000

Các khoản chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định.

Điều 6. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 và nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tiến hành lựa chọn 01 trong số 03 Công ty kiểm toán trong danh sách và giao cho Giám đốc Công ty đàm phán, thương thảo, ký kết hợp đồng để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Danh sách các đơn vị kiểm toán được Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh (AISC).
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).
3. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá (AFA).

Điều 7. Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc Công ty và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng - nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Trường Sơn 532.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 25/6/2022 biểu quyết, thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như Điều 7,
- Tổng CTXD Trường Sơn (để báo cáo);
- UBCKNN; TTLKCKVN
- Lưu: Thư ký CT, TCLĐHC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BIỂU QUYẾT
CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532



I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG & SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT:

- Mã số cổ đông:
- Tên cổ đông/đại diện:
- Số lượng cổ phần Đại diện và Sở hữu: CP.

II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021			
2	Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2022			
3	Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT			
4	Thông qua Báo cáo giám sát của Ban kiểm soát			
5	Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận cổ tức năm 2021 và dự kiến năm 2022			
6	Thông qua Tờ trình quyết toán lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2021 và đề xuất mức lương, thù lao năm 2022			
7	Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022			

Cổ đông/Đại diện cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên)